

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HSST
Ngày 02 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Mạnh Hải;

Bà Lăng Thị Lê Thùy .

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thu Hải - Kió m s , t vi ấ n .

Ngày 02 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2022/TLST-HS, ngày 18 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Liều Thị Minh C, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 18 tháng 12 năm 1988 tại phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số B đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Liều Mạnh D và bà Đoàn Thu S; chồng con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo chưa lần nào bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/11/2021, tạm giam từ ngày 29/11/2021 đến nay; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 26/11/2021, Công an thành phố L đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường T, phường C, thành phố L phát hiện, bắt quả tang Liễu Thị Minh C, sinh năm 1988, trú tại: Số B, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ dưới bàn chân phải giữa ngón chân cái và ngón chân trỏ của Liễu Thị Minh C 01 túi ni lon màu trắng, bên trong chứa 03 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng. Liễu Thị Minh C khai nhận là ma túy tổng hợp dạng "đá, ngựa". Ngoài ra, tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL, số Imei 355802101154086, lắp sim số thuê bao 0962.626.429.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Liễu Thị Minh C tại số nhà B, đường T, phường C, thành phố L phát hiện và thu giữ dưới nền nhà trong phòng ngủ của Liễu Thị Minh C 01 hộp nhựa màu trắng (kích thước 16,5 cm x 10cm x 6,5cm) bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng (kích thước 06cm x 04cm) chứa 10 viên nén màu hồng và 01 túi nilon trắng (kích thước 03cm x 02cm) chứa chất tinh thể màu trắng, 12 túi nilon màu trắng (kích thước 02cm x 02cm).

Bản Kết luận giám định số 09/KL-PC09 ngày 27/11/2021 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng và 03 (ba) viên nén màu hồng đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,403g (đã trừ bì);

- Chất tinh thể màu trắng và 10 (mười) viên nén màu hồng đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 1,165g (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra, Liễu Thị Minh C khai nhận: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 26/11/2021, Liễu Thị Minh C một mình thuê xe ôm từ nhà đến khu vực hồ P thuộc đường L, phường T, thành phố L để tìm mua ma túy đá, ngựa về sử dụng. Tại đây, Liễu Thị Minh C gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ), Liễu Thị Minh C hỏi mua 2.000.000 đồng tiền ma túy đá, ngựa thì người phụ nữ này đồng ý và bảo Liễu Thị Minh C đưa tiền, người phụ nữ này đưa lại cho Liễu Thị Minh C 01 túi nilon bên trong chứa 13 viên ma túy ngựa và ma túy đá. Liễu Thị Minh C cất giấu túi ma túy vừa mua được vào túi áo khoác bên phải đang mặc và đi xe ôm về nhà. Khi về đến nhà, Liễu Thị Minh C cất giấu gói ma túy vừa mua được vào hộp bông tẩy trang để dưới sàn nhà trong phòng ngủ. Sau đó, Liễu Thị M Chúc lấy ra 03 (ba) viên ma túy ngựa và một ít ma túy đá để mang đi sử dụng, Liễu Thị Minh C kẹp túi ma túy ở giữa ngón chân cái và ngón chân trỏ bàn chân phải, khi đi ra trước cửa nhà thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS, ngày 18/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Liễu Thị Minh C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản Cáo trạng nêu, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát đánh giá đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội như Cáo trạng truy tố, nên giữ nguyên kết luận truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Liễu Thị Minh C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo mức án từ 18 (mười tám) tháng đến 20 (hai mươi) tháng tù giam. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 02 phong bì niêm phong, 01 hộp nhựa màu trắng kích thước 16,5cm x 10cm x 6,5cm, 12 túi nilon màu trắng kích thước 02cm x 02cm. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL, số Imei 355802101154086 (đã qua sử dụng), lắp sim số thuê bao 0962.626.429.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Phần thủ tục tranh luận, bị cáo Liễu Thị Minh C nhất trí với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa. Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là sai phạm, bị cáo mong được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 26/11/2021, tại khu vực trước cửa số nhà B, đường T, phường C, thành phố L, Liễu Thị Minh C đang thực hiện hành vi tàng trữ 1,568 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

[3] Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Liễu Thị Minh C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự xã hội, làm gia tăng tội phạm về ma túy, góp phần là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa lần nào bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính, nhưng là người nghiện ma túy.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Đánh giá các căn cứ quyết định hình phạt như trên, thấy cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại Biên bản xác minh ngày 08/12/2021 thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, là người nghiện chất ma túy. Nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[10] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy Methamphetamine còn lại sau khi trích mẫu giám định có khối lượng 0,372 gam và 1.006 gam đựng trong 02 (hai) phong bì niêm phong do đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Tịch thu tiêu hủy 01 hộp nhựa màu trắng kích thước 16,5cm x 10cm x 6,5cm, 12 túi nilon màu trắng kích thước 02cm x 02cm là vật chứng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL, số Imei 355802101154086 (đã qua sử dụng), lắp sim số thuê bao 0962.626.429 do không liên quan đến tội phạm.

[11] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[13] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Liễu Thị Minh C, do không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được, nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

[14] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; khoản 1 khoản 2 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Liễu Thị Minh C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Liễu Thị Minh C 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 26/11/2021.

3. Xử lý vật chứng:

a) Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- Ma túy Methamphetamine còn lại sau khi trích mẫu giám định đựng trong 02 (hai) phong bì niêm phong.

- 01 (một) hộp nhựa màu trắng kích thước 16,5cm x 10cm x 6,5cm;

- 12 (mười hai) túi nilon màu trắng kích thước 02cm x 02cm.

b) Trả lại bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel, số Imei 355802101154086 (đã qua sử dụng), lắp sim số thuê bao 0962.626.429.

(Các vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/01/2022 giữa Công an thành phố và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí: Buộc bị cáo Liễu Thị Minh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tp Lạng Sơn, T Lạng Sơn;
- CA tp Lạng Sơn, T Lạng Sơn (02 bản);
- Chi cục THADS tp Lạng Sơn, T Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Ninh